

MOTTA S600

Dầu máy nén

VG 32 | VG 46 | VG 68 | VG 100 | VG 150

Mô tả sản phẩm

Dầu máy nén khí không tro dòng MOTTA S600 bôi trơn tin cậy máy nén piston và máy nén quay, ổn định oxy hóa tốt và kiểm soát cặn.

Công thức chống oxy hóa, chống mài mòn, kiểm soát gỉ và ăn mòn, và tách nước. Các tính chất này giúp kiểm soát cặn, bảo vệ chi tiết bôi trơn và duy trì máy nén vận hành hiệu quả.

Đặc tính & lợi ích

Đặc tính	Lợi ích cho khách hàng
Chống oxy hóa	Giúp hạn chế dầu xuống cấp và hình thành cặn.
Chống mài mòn	Bảo vệ vòng bi, xi lanh và các chi tiết bôi trơn khác.
Tách nước	Hỗ trợ xả nước đã tách khỏi hệ thống bôi trơn.
Chống gỉ và chống ăn mòn	Bảo vệ bề mặt kim loại bên trong khi có hơi ẩm.

Ứng dụng

- Hệ thống máy nén yêu cầu cấp độ nhớt ISO đã nêu.
- Các loại máy nén thuộc phạm vi tham chiếu hiệu năng đã nêu.
- Hệ thống bôi trơn tuần hoàn được chỉ định dùng loại dầu máy nén này.

Luôn tuân theo khuyến nghị của nhà sản xuất thiết bị về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng và chu kỳ bảo dưỡng.

Tham chiếu hiệu năng

Tiêu chuẩn / tham chiếu	Tham chiếu hiệu năng
DIN 51506 VDL / ISO 6743-3	Pha chế theo yêu cầu DIN 51506 VDL và ISO 6743-3 cho bôi trơn máy nén khí.

Tham chiếu hiệu năng thể hiện mục tiêu pha chế / cấp hiệu năng, không phải chấp thuận, chứng nhận hay giấy phép chính thức trừ khi được nêu rõ.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	VG 32	VG 46	VG 68	VG 100	VG 150
Cấp độ nhớt ISO	ISO 3448	VG 32	VG 46	VG 68	VG 100	VG 150
Độ nhớt động học ở 40°C, cSt	ASTM D445	32	46	68	104	146
Độ nhớt động học ở 100°C, cSt	ASTM D445	5.38	6.87	8.86	11.57	14.65
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	105	105	105	100	100
Điểm chớp cháy (COC), °C	ASTM D92	235	239	250	264	268
Tỷ trọng ở 15°C, kg/L	ASTM D1298	0.865	0.875	0.876	0.876	0.865

Bao bì

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.
Dạng bao bì	Phuy công nghiệp và hàng rời; xác nhận khi đặt hàng.
Tình trạng cung cấp	Hình thức bao bì và thiết kế nhãn được xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.

Sức khỏe, an toàn & lưu kho

Về hướng dẫn sức khỏe, an toàn và môi trường, tham khảo Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ.

Bảo quản trong bao bì gốc đầy kín, nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, nhiệt độ cao và nhiễm bẩn. Áp dụng nhập trước xuất trước và giữ truy xuất mã lô trong toàn chuỗi phân phối.

Lưu ý về giá trị điển hình

Các giá trị nêu trên là đặc tính kỹ thuật điển hình, không phải thông số kỹ thuật sản phẩm. Có thể có sai lệch sản xuất thông thường. Các giá trị này không phải kết quả kiểm tra theo lô và không được dùng làm dữ liệu Giấy chứng nhận phân tích (COA).